

hành vi vi phạm) bị Tòa án kết án có hành vi vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định của pháp luật về hình sự nhằm mục đích cho nhà thầu đó trúng thầu.

Nhà thầu có E-HSDT hợp lệ được xem xét, đánh giá trong bước tiếp theo.

## **Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm**

- Không yêu cầu.

## **Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật**

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

| <b>STT</b> | <b>Nội dung đánh giá</b>                                                                                                                                                                                                                                  | <b>Tiêu chuẩn đánh giá</b> |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|
| <b>1</b>   | <b>Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ của gói thầu</b>                                                                                                                                                                                               |                            |
| 1.1        | Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ của gói thầu                                                                                                                                                                                                      |                            |
|            | Thuyết minh đầy đủ và rõ ràng, chi tiết về tính hiệu quả của từng công tác thực hiện của gói thầu.                                                                                                                                                        | Đạt                        |
|            | Không có thuyết minh hoặc thuyết minh sơ sài, không phù hợp với gói thầu                                                                                                                                                                                  | Không đạt                  |
| <b>2</b>   | <b>Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc</b>                                                                                                                                                                                                |                            |
| 2.1        | Hiểu biết của nhà thầu về tính chất, mục đích, tính đặc thù công việc                                                                                                                                                                                     |                            |
|            | Nhà thầu thuyết minh chi tiết và rõ ràng, đầy đủ về tính chất và mục đích của từng công tác thi công phù hợp với tính chất của gói thầu.<br>Hiểu biết của nhà thầu về đặc điểm vị trí địa lý; hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn thực hiện gói thầu | Đạt                        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |           |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
|     | Không đáp ứng một trong yêu cầu trên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Không đạt |
| 2.2 | Mức độ đáp ứng đối với các loại vật tư, vật liệu, thiết bị                                                                                                                                                                                                                                                                                              |           |
|     | Có đề xuất đầy đủ danh mục vật tư, vật liệu, thiết bị đưa vào sử dụng cho công trình đảm bảo đáp ứng theo yêu kỹ thuật được nêu tại chương V của E-HSMT. Có tài liệu chứng minh về nguồn gốc, chất lượng và khả năng huy động vật tư phù hợp với yêu cầu của gói thầu (đơn vị cung cấp vật tư phải có đủ điều kiện kinh doanh theo pháp luật quy định). | Đạt       |
|     | Không đáp ứng các yêu cầu trên                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Không đạt |
| 3   | <b>Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ:</b>                                                                                                                                                                                                                                                 |           |
| 3.1 | Đánh giá hiện trạng và phân tích hệ thống chiếu sáng công cộng tại khu vực thực hiện dịch vụ và đề xuất phương án thi công hiệu quả cho từng công tác trong phạm vi thực hiện của gói thầu                                                                                                                                                              |           |
|     | Có thuyết minh, phân tích đánh giá hiện trạng và có thuyết minh đề xuất phương án thi công hiệu quả, hợp lý, khả thi cho từng công tác phù hợp với phạm vi thực hiện của gói thầu                                                                                                                                                                       | Đạt       |
|     | Không có thuyết minh, phân tích đánh giá, đề xuất hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi.                                                                                                                                                                                                                                              | Không đạt |
| 3.2 | Hệ thống tổ chức bộ máy của nhà thầu tại khu vực thực hiện cung cấp dịch vụ                                                                                                                                                                                                                                                                             |           |
|     | Có sơ đồ hệ thống tổ chức bộ máy của nhà thầu và thuyết minh đầy đủ, rõ ràng về hệ thống, cho từng chức danh cụ thể có trong hệ thống.                                                                                                                                                                                                                  | Đạt       |
|     | Không có sơ đồ hoặc có sơ đồ nhưng không thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, rõ ràng về hệ thống                                                                                                                                                                                                                                        | Không đạt |
| 3.4 | Biện pháp thi công và giải pháp kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |           |
|     | Có thuyết minh đầy đủ, chi tiết, cụ thể về giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thi công tổng thể và chi tiết từng hạng mục, công việc thuộc phạm vi thực hiện của gói thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật được nêu tại chương V của E-HSMT.                                                                                                               | Đạt       |
|     | Đề xuất giải pháp không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với tính chất của gói thầu                                                                                                                                                                                                                                                                 | Không đạt |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                            |           |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 3.5 | Phương án, biện pháp tổ chức thực hiện công tác phát quang hành lang hệ thống chiếu sáng công cộng.                                                                                                                                                        |           |
|     | Có đề xuất phương án và biện pháp thi công hợp lý, đầy đủ, khả thi, phù hợp với công tác vận hành, nội dung bao gồm công tác định kỳ hàng tháng và đột xuất, triển khai phát quang đảm bảo cây không ngã đổ vào đường dây, không che khuất đèn chiếu sáng. | Đạt       |
|     | Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không khả thi, không phù hợp công tác quản lý vận hành                                                                                                                                     | Không đạt |
| 3.6 | Quy trình thực hiện và biện pháp kỹ thuật thực hiện công tác sửa chữa thường xuyên                                                                                                                                                                         |           |
|     | Có quy trình thực hiện và có biện pháp kỹ thuật thực hiện công tác sửa chữa thường xuyên đối với từng công việc thực hiện.                                                                                                                                 | Đạt       |
|     | Không đề xuất hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không khả thi, không phù hợp công tác quản lý vận hành                                                                                                                                     | Không đạt |
| 3.7 | Quy trình và biện pháp kỹ thuật thực hiện các công tác vận hành, duy tu, bảo dưỡng bao gồm các công việc hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng, hàng quý để thực hiện gói thầu                                                                                  |           |
|     | Có đề xuất quy trình và biện pháp thực hiện hợp lý, đầy đủ, khả thi phù hợp và đề xuất phương án tuần tra, kiểm tra phù hợp với quy định, phạm vi thực hiện của gói thầu                                                                                   | Đạt       |
|     | Không đề xuất quy trình hoặc có đề xuất nhưng không hợp lý, không đầy đủ, không khả thi, không phù hợp với phạm vi thực hiện của gói thầu                                                                                                                  | Không đạt |
| 3.8 | Kế hoạch nghiệm thu công tác hàng tháng, hàng quý và giai đoạn nghiệm thu hoàn thành                                                                                                                                                                       |           |
|     | Có kế hoạch hợp lý, khả thi, phù hợp với phạm vi thực hiện của gói thầu đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT                                                                                                                                                | Đạt       |
|     | Không có kế hoạch hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi                                                                                                                                                                                  | Không đạt |
| 3.9 | Biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trong quá trình thi công                                                                                                                                                                                              |           |

|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |           |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
|          | Có thuyết minh biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trong quá trình thi công và có đề xuất phương án phối hợp với các cơ quan liên quan để đảm bảo trật tự an toàn giao thông khi thi công (tổ chức phân luồng giao thông, hàng rào, biển báo, vật tư, phương án thực hiện) hợp lý, khả thi                           | Đạt       |
|          | Không có thuyết minh, đề xuất hoặc có nhưng không đáp ứng các yêu cầu nêu trên                                                                                                                                                                                                                                        | Không đạt |
| 3.10     | Phương án huy động thiết bị, nhân sự thi công                                                                                                                                                                                                                                                                         |           |
|          | Có sơ đồ/biểu đồ huy động thiết bị, nhân sự và thuyết minh phương án huy động thiết bị, nhân sự cho từng hạng mục, công việc thực hiện theo phạm vi cung cấp của gói thầu.                                                                                                                                            | Đạt       |
|          | Không có sơ đồ/biểu đồ, thuyết minh hoặc có nhưng phương án huy động thiết bị thi công không khả thi, không hợp lý, tổ chức thi công trên công trình không phù hợp tính chất công việc của từng hạng mục.                                                                                                             | Không đạt |
| <b>4</b> | <b>Biện pháp bảo đảm chất lượng</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                   |           |
| 4.1      | Quản lý, bảo đảm chất lượng công trình                                                                                                                                                                                                                                                                                |           |
|          | Có biện pháp bảo đảm chất lượng thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công<br>Có sơ đồ quản lý chất lượng công trình và thuyết minh quy trình quản lý chất lượng cho từng công tác, từng hạng mục thi công của gói thầu.                                                              | Đạt       |
|          | Không có biện pháp bảo đảm chất lượng, không có sơ đồ và không thuyết minh sơ đồ hoặc có biện pháp nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công                                                                                                           | Không đạt |
| 4.2      | Biện pháp bảo đảm chất lượng đối với vật tư, vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thực hiện dịch vụ của gói thầu.                                                                                                                                                                                                     |           |
|          | Có biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư đầu vào hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có phòng thí nghiệm thiết bị điện hoặc có hợp đồng nguyên tắc thí nghiệm thiết bị điện (kèm theo quyết định công nhận của cơ quan có thẩm quyền), thiết minh phương án thí nghiệm vận hành phù hợp. | Đạt       |
|          | Không có biện pháp bảo đảm chất lượng vật tư đầu vào hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.                                                                                                                                                              | Không đạt |

|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                |           |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
|          | Không có phòng thí nghiệm thiết bị điện hoặc hợp đồng nguyên tắc thí nghiệm thiết bị điện (không kèm theo quyết định công nhận của cơ quan có thẩm quyền), không có thiết minh phương án thí nghiệm vận hành phù hợp.                                                                          |           |
| 4.3      | Biện pháp kiểm soát an toàn vật liệu, thiết bị thi công, công trình trong mùa mưa bão phù hợp với đặc điểm, địa hình, khí hậu, thủy văn tại khu vực thực hiện gói thầu                                                                                                                         |           |
|          | Thuyết minh đầy đủ, rõ ràng, hợp lý và khả thi biện pháp kiểm soát an toàn vật liệu, thiết bị, công trình trong mùa mưa bão phù hợp với đặc điểm, địa hình, khí hậu, thủy văn tại khu vực thực hiện gói thầu                                                                                   | Đạt       |
|          | Không có thuyết minh hoặc có nhưng không đầy đủ, rõ ràng hoặc không hợp lý, không khả thi                                                                                                                                                                                                      | Không đạt |
| 4.4      | Đảm bảo an toàn, chất lượng đối với các công trình hiện hữu, công trình lân cận                                                                                                                                                                                                                |           |
|          | Thuyết minh phương án đảm bảo an toàn, chất lượng đối với các công trình hiện hữu, công trình lân cận. Cam kết trong quá trình thi công không làm thay đổi hiện trạng các công trình hiện hữu, các công trình lân cận; không làm ảnh hưởng, thay đổi kết cấu các công trình hạ tầng xung quanh | Đạt       |
|          | Không thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không phù hợp, khả thi                                                                                                                                                                                                                             | Không đạt |
| <b>5</b> | <b>Tiến độ thực hiện gói thầu</b>                                                                                                                                                                                                                                                              |           |
| 5.1      | Tiến độ thực hiện                                                                                                                                                                                                                                                                              |           |
|          | Tiến độ thực hiện đáp ứng yêu cầu của gói thầu và có biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế của gói thầu                                                                                                                                                      | Đạt       |
|          | Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên                                                                                                                                                                                                                                                       | Không đạt |
| 5.2      | Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công                                                                                                                                                                                                                                                             |           |
|          | Thuyết minh biện pháp đảm bảo tiến độ thi công hợp lý, khả thi, có sự phối hợp giữa các tổ đội thi công tất cả các hạng mục, công việc của gói thầu đảm bảo tiến độ thực hiện gói thầu.                                                                                                        | Đạt       |
|          | Không có biện pháp, phương án hợp lý, khả thi khi thi công hoặc có nhưng không phù hợp với gói thầu.                                                                                                                                                                                           | Không đạt |

|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |           |
|----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| <b>6</b> | <b>Biện pháp bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy chữa cháy, an toàn lao động...</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                             |           |
| 6.1      | Vệ sinh môi trường                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |           |
|          | Có biện pháp hợp lý, đầy đủ, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp quản lý vận hành (bảo đảm vệ sinh môi trường xung quanh, giải pháp biện pháp quản lý chất thải).                                                                                                                                                                                                                                                | Đạt       |
|          | Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Không đạt |
| 6.2      | Phòng cháy chữa cháy, phòng chống cháy nổ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |           |
|          | Nhà thầu thuyết minh đầy đủ, hợp lý, khả thi các biện pháp phòng cháy, chữa cháy, phòng chống cháy nổ phù hợp theo quy định hiện hành.                                                                                                                                                                                                                                                                                | Đạt       |
|          | Không thuyết minh hoặc thuyết minh không đầy đủ, hợp lý, khả thi các biện pháp phòng cháy chữa cháy, phòng chống cháy nổ.                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Không đạt |
| 6.3      | Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |           |
|          | Có sơ đồ, thuyết minh sơ đồ tổ chức đầy đủ, hợp lý và khả thi. Nêu các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn về phòng cháy chữa cháy, phòng chống cháy nổ hiện hành phù hợp với gói thầu.                                                                                                                                                                                                                                    | Đạt       |
|          | Không có sơ đồ hoặc có sơ đồ nhưng không thuyết minh đầy đủ, hợp lý. Không nêu được các quy định, quy phạm, tiêu chuẩn về phòng cháy chữa cháy, phòng chống cháy nổ hiện hành phù hợp với gói thầu.                                                                                                                                                                                                                   | Không đạt |
| 6.4      | An toàn lao động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |           |
|          | Thuyết minh đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn lao động và phân công trách nhiệm cho từng cá nhân thực hiện gói thầu. Thuyết minh phương án đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình thi công. Có phương án đảm bảo an toàn lao động đối với công việc thi công trên cao và an toàn về điện.<br>Biện pháp xử lý khi có tai nạn lao động xảy ra và biện pháp đảm bảo an toàn cho hạ tầng và khu dân cư xung quanh. | Đạt       |
|          | Không thuyết minh hoặc có nhưng không đầy đủ, không phù hợp với gói thầu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Không đạt |
| <b>7</b> | <b>Các yêu cầu khác</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |           |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |           |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 7.1 | Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong vòng 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu                                                                                                                                                                                                            |           |
|     | Có cam kết đáp ứng yêu cầu về Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP trong vòng 3 năm trở lại đây                                                                                                                                                                                                            | Đạt       |
|     | Không đáp ứng yêu cầu trên hoặc có cam kết nhưng trong quá trình đánh giá Chủ đầu tư/Tổ chuyên gia phát hiện nhà thầu vi phạm một trong các yêu cầu trên                                                                                                                                                                                                                           | Không đạt |
| 7.2 | Cam kết bồi thường thiệt hại với chủ đầu tư                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |           |
|     | Có cam kết về bồi thường thiệt hại cho chủ đầu tư và đề xuất các phương án bồi thường hợp lý nếu chậm trễ tiến độ hợp đồng do lỗi của nhà thầu, bao gồm: Thực hiện chi trả các chi phí liên quan đến công trình, kể cả các chi phí tư vấn liên quan gây ra do chậm trễ tiến độ.<br>Có cam kết không có gói thầu nào tham dự thầu mà bị đánh giá là gian lận khi tham gia đấu thầu. | Đạt       |
|     | Không có cam kết hoặc không đề xuất phương án bồi thường.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Không đạt |
| 7.3 | Khả năng huy động máy móc, thiết bị: Nhà thầu cam kết khả năng huy động máy móc, thiết bị đảm bảo chất lượng khi tham gia thực hiện công trình, trường hợp không đáp ứng sẽ bị đánh giá về uy tín nhà thầu                                                                                                                                                                         |           |
|     | Có cam kết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Đạt       |
|     | Không có cam kết                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Không đạt |
| 7.4 | Công tác phối hợp, giải quyết các công việc phát sinh đột xuất trong thời gian thực hiện gói thầu                                                                                                                                                                                                                                                                                  |           |
|     | Nhà thầu có thuyết minh công tác phối hợp, giải quyết các công việc phát sinh đột xuất trong thời gian thực hiện gói thầu, đảm bảo không làm gián đoạn công tác duy trì, vận hành thuộc phạm vi thực hiện của gói thầu.                                                                                                                                                            | Đạt       |
|     | Nhà thầu không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không hợp lý, không phù hợp với gói thầu                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Không đạt |

|     |                                                                                                                                                          |           |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 7.5 | Khả năng huy động nhân sự: Nhà thầu cam kết khả năng huy động nhân sự khi tham gia thực hiện gói thầu, trường hợp không đáp ứng sẽ bị đánh giá về uy tín |           |
|     | Có cam kết                                                                                                                                               | Đạt       |
|     | Không có cam kết                                                                                                                                         | Không đạt |
| *   | <b>Kết luận:</b>                                                                                                                                         |           |
|     | Tất cả các tiêu chí trên đều đạt                                                                                                                         | Đạt       |
|     | Có ít nhất 01 tiêu chí không đạt                                                                                                                         | Không đạt |

#### **Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính**

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

##### **4.1. Phương pháp giá thấp nhất<sup>1</sup>:**

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ Khoản 4.2. Phương pháp giá đánh giá.